

Bản án số: 130/2022/HSST

Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Quang Hiên và bà Lê Thị Huệ.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2022/QĐXX ngày 06/7/2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn D, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; con ông: Vũ Văn Th, sinh năm 1960; con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; có vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993, có 01 con (sinh năm 2011); tiền sự: Không.

Tiền án: - Bản án số 508/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Bản án số 85/2016/HSST ngày 28/12/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 508/2016/HSST là 69 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2021.

Bị tạm giữ ngày 01/01/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Lê Khắc H, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, phường Trung Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

+ Anh Chu Thanh T, sinh năm 2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng Giang, xã Trung Mỹ, Hện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị D Thị T, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chợ Vồ, xã Gia Khánh, Hện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

+ Anh Nhữ Mai Th, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng Vinh, xã Đồng Tiến, Hện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

+ Anh Tống Đức H, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 24, xã Đông Anh, Hện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Vũ Văn D truy cập trang web www.chotot.com liên hệ với người rao bán xe mô tô để gặp xem xe và trong lúc yêu cầu đi thử sẽ chiếm đoạt mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Trong tháng 12/2021, D đã chiếm đoạt 02 xe máy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 08/12/2021, D vào trang web www.chotot.com thấy anh Chu Thanh T rao bán xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu đen BKS: 88K1-267.77, SK: RLHKF1434FY044658, SM: KF14E0144716, đăng ký xe tên Nguyễn Kim Tuyền, với giá: 65.000.000 đồng. D sử dụng tài khoản zalo “Waiting” nhắn đến tài khoản “Chu Ngọc T” của anh T thỏa thuận mua chiếc xe với giá 60.000.000 đồng và thống nhất gặp nhau mua bán tại nhà D ở thôn Lập Trí, xã Minh Trí, Sóc Sơn, Hà Nội vào ngày 09/12/2021. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/12/2021, anh T điều khiển xe máy đến nhà D. Tại đây D nói kiểm tra giấy tờ xe và đi thử rồi mới trả tiền. Anh T đồng ý giao xe cho D đi thử và nói giấy tờ xe để trong cốp. D kiểm tra giấy tờ xe rồi điều khiển xe máy giả vờ đi rồi chiếm đoạt. Một lúc sau, do không liên lạc được với D nên anh T đến cơ quan công an trình báo. Sau khi chiếm đoạt được xe, D bán cho anh Nguyễn Ngọc Linh với giá 60.000.000 đồng. Sau đó anh Linh tiếp tục bán xe máy trên cho anh Nguyễn Văn Thỏa với giá 59.000.000 đồng; do anh Đăng

Văn Dũng giới thiệu nên anh Thỏa trả cho anh Dũng 450.000 đồng tiền công giới thiệu. Sau khi mua xe, anh Thỏa làm thủ tục sang tên chính chủ rồi bán lại cho anh Nhữ Mai Th với giá 63.000.000 đồng. Số tiền bán xe D đã tiêu xài hết. Anh Th đã làm thủ tục đăng ký xe máy trên mang tên Nhữ Mai Th, gắn BKS mới là: 36B8-644.02. Anh Th giao xe cho anh Nhữ Mai Điện trông hộ còn Th đi làm ở Vĩnh Phúc. Ngày 22/3/2022 anh Điện giao chiếc xe trên cho cơ quan công an để giải quyết.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/12/2021, D tiếp tục lên trang www.chotot.com thấy anh Lê Khắc H đăng rao bán xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu xám – đen BKS: 29E1-904.24, SK: 4211DY099578, SM: JF42E0099533 giá 55.000.000 đồng. D sử dụng điện thoại của bạn gái là chị D Thị T để quên ở phòng trọ của D, nhắn tin từ tài khoản zalo “Lặng lẽ nhìn đời” của chị T đến tài khoản “Lê H” của anh Lê Khắc H hỏi mua chiếc xe trên và cả hai thống nhất địa điểm xem xe. Sau đó, D rủ chị T đi xem xe cùng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, D thuê anh Lê Xuân Khánh là lái xe taxi chở D đến đón chị T tại Chợ Vồ, Gia Khánh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc rồi cùng đi đến Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D sử dụng số điện thoại 0965295834 của chị T gọi đến số điện thoại 0963869981 của anh H hẹn gặp tại ngã ba Võ Quý Huân – Đức Diễn để giao dịch. Anh H đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu xám – đen BKS: 29E1-904.24 đến gặp D. Tại đây, D yêu cầu xem giấy tờ và đi thử xe. Anh H đưa giấy đăng ký xe cho D xem, D giả vờ đi thử xe một đoạn rồi quay lại nói “xe đi không bốc” nên anh H bảo D “cứ xem xe cho kỹ đi”. D tiếp tục đi xe thử về hướng đường Cầu Diễn, về thẳng nhà trọ tại đường Nguyễn Tất Thành, Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc, thu dọn quần áo rồi đến thuê nhà nghỉ ở khu vực Đông Anh ngủ qua đêm. Anh H cùng T, Khánh đứng đợi khoảng 20 phút không thấy D quay lại nên gọi điện nh D đã tắt máy, không liên lạc được và đến cơ quan công an trình báo. Ngày 30/12/2021, D điều khiển xe máy chiếm đoạt được đến Đội 10, Hậu Dưỡng, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội bán xe máy cho anh Tống Đức H với giá 40.000.000 đồng. Số tiền bán xe D đã tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ của Vũ Văn D: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; thu giữ của Tống Đức H: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xám đen, BKS: 29E1-904.24 đã qua sử dụng; thu giữ của Nhữ Mai Điện: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu xám đen, BKS: 36B8-644.02, số khung: RLHKF1434FY044658, số máy: KF14E0144716.

Kết luận định giá số 38 ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND Hện Sóc Sơn kết luận: 01 xe máy Honda SH 150i màu đen BKS: 88K1-267.77, SK: RLHKF1434FY044658, SM: KF14E0144716 trị giá: 41.148.000 đồng.

Kết luận định giá số 12 ngày 06/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 xe máy Honda SH 125i màu xám – đen BKS: 29E1-904.24, SK: 4211DY099578, SM: JF42E0099533 trị giá: 54.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 3120 ngày 19/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- CATP Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i, BKS: 36B8-64402, SK: RLHKF1434FY044658; SM: KF14E0144716 là số nguyên thủy.

Kết luận giám định số 1825 ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 29E1-90424, SK: 4211DY099578; SM: JF42E0099533 là số nguyên thủy.

Kết luận giám định số 824 ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003151, tên chủ xe là Nguyễn Hồng Minh, không phát hiện thấy dấu vết tẩy xóa, sửa chữa. Hình dấu, chữ ký đúng với mẫu hiện lưu tại Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định: Xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu xám - đen, BKS: 29E1-90424 do anh Nguyễn Hồng Minh đăng ký chủ sở hữu và không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Minh sử dụng đến cuối năm 2020 thì bán lại chiếc xe trên cho anh Bùi Văn Hoàn với giá 50.000.000 đồng. Sau đó, anh Hoàn tiếp tục bán lại chiếc xe trên cho anh Lê Khắc H với giá 53.000.000 đồng. Ngày 10/3/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng về việc trao trả chiếc xe máy Honda SH 125i, BKS: 29E1-90424, SK: 4211DY099578; SM: JF42E0099533 cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 003151 cho anh Lê Khắc H, anh H đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i, BKS: 88K1-26777, màu đen, SK: RLHKF1434FY044658; SM: KF14E0144716 do anh Nguyễn Kim Tuyền đăng ký chính chủ. Năm 2021, anh Tuyền bán lại cho anh Bùi Văn Nam với giá 60.000.000 đồng. Sau đó, anh Nam bán lại cho anh Chu Ngọc Vinh là bố của anh Chu Thanh T với giá 65.000.000 đồng, ông Vinh mua xe cho T sử dụng. Sau khi D chiếm đoạt được xe máy thì bán cho anh Nguyễn Ngọc Linh, anh Linh bán xe cho anh Nguyễn Văn Thỏa. Sau khi mua được

xe, anh Thỏa liên hệ với anh Nguyễn Kim Tuyền để nhờ ký giấy tờ làm thủ tục sang tên chủ sở hữu cho anh Thỏa. Ngày 19/01/2022 anh Thỏa bán lại chiếc xe trên cho anh Nhữ Mai Th giá 65.000.000 đồng. Hiện chiếc xe trên được đăng ký lại mang tên Nhữ Mai Th, mang BKS: 36B8-64402. Anh Nguyễn Kim Tuyền khai: do thời điểm bán xe cho anh Bùi Văn Nam có đầy đủ giấy tờ nH chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu nên khi anh Thỏa mua lại và nhờ làm thủ tục thì anh Tuyền đi ký cho anh Thỏa đăng ký chủ sở hữu.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai báo khi bán xe cho anh Nguyễn Ngọc Linh thì D không nói đây là xe do chiếm đoạt của người khác, do có giấy tờ đăng ký xe đầy đủ nên người mua không biết nguồn gốc xe do phạm tội mà có.

Đối với Nguyễn Ngọc Linh, Đặng Văn Dũng, Nguyễn Văn Thỏa, Hà Văn Cập, Nhữ Mai Th khi thực hiện giao dịch mua, bán, hỗ trợ thủ tục sang tên xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu đen, BKS: 88K1-26777 không biết là tài sản do vi phạm pháp luật mà có nên Cơ quan CSĐT không xử lý.

Đối với anh Tống Đức H: khi mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu xám – đen, BKS: 29E1-90424 không biết đây là tài sản do D phạm tội mà có nên cơ quan CSĐT không xử lý.

Về dân sự: Gia đình Vũ Văn D đã tự nguyện bồi thường cho anh Tống Đức H 38.400.000 đồng, bồi thường cho anh Chu Thanh T 55.000.000 đồng. Anh H, anh T không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với anh Nhữ Mai Th: anh Th đề nghị được nhận lại xe Honda SH 150i, BKS: 36B8-644.02, màu đen, SK: RLHKF1434FY044658; SM: KF14E0144716.

Tại Bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 27/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại H và anh Th giữ nguyên lời khai tại quá trình điều tra và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật; anh Th đề nghị được nhận lại xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i đeo BKS: 36B8-64402.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều

52, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn D từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị trả lại 01 điện thoại di động OPPO A12 số thuê bao 0965.295.834 cho chị D Thị T; trả lại 01 xe máy Honda SH 150i màu đen, BKS 36B8-644.02 cho anh Nhữ Mai Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; vật chứng thu giữ; kết luận giám định, định giá tài sản; cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân, nên Vũ Văn D truy cập trang web www.chotot.com và liên hệ với người rao bán xe máy để gặp xem xe và trong khi đi thử thì chiếm đoạt mang đi bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

Ngày 09/12/2021, tại thôn Lập Trí, xã Minh Trí, Hện Sóc Sơn, Hà Nội, D chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i màu xám – đen BKS: 88K1-267.77, trị giá 41.148.000 đồng của anh Chu Thanh T;

Ngày 29/12/2021, tại khu vực ngã ba Võ Quý Huân – Đức Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, D chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu xám – đen BKS: 29E1-904.24, trị giá 54.000.000 đồng của anh Lê Khắc H.

Bị cáo gian dối trong việc mua xe máy để các bị hại tin và giao xe cho bị cáo đi thử. Sau khi được giao xe máy bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của họ, nên hành vi của bị cáo đã phạm “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 174 Bộ luật hình sự. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của các bị hại có tổng trị giá là 95.148.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự. Vì vậy Cáo trạng số

126/CT-VKSRTL ngày 27/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo lợi dụng niềm tin của bị hại trong việc mua bán, cùng một thủ đoạn và trong thời gian ngắn bị cáo chiếm đoạt tài sản của hai bị hại gây mất trật tự trị an xã hội; bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án bị xét xử về tội cùng loại, đã phải chấp hành hình phạt tù và chưa được xóa án tích nay lại cố ý phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, với hành vi phạm tội như trên, bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, có ông bà ngoại có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Thanh T đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 55.000.000 đồng, anh Tống Đức H đã được bồi thường 38.400.000 đồng, anh Lê Khắc H đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy Honda SH125i BKS 29E1-904.24. Xét thấy, anh T, anh H và anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự là tự nguyện và không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp và vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ:

- 01 điện thoại di động màu xanh, kiểu dáng OPPO A12, số thuê bao 0965295834, Imei 1: 864036048329477, sim 2: 0858370126, imei 2: 864036048329469 là tài sản của chị D Thị T. Chị T không biết bị cáo sử dụng điện thoại của mình vào việc phạm tội, vì vậy cần trả lại chị T.

- Đối với chiếc xe Honda SH 150i, màu đen, BKS: 36B8-64402, SK: RLHKF1434FY044658; SM: KF14E0144716, khi mua anh Nhữ Mai Th không biết tài sản do D lừa đảo chiếm đoạt của anh Chu Thanh T. Hiện anh T

đã được bồi thường giá trị chiếc xe, không yêu cầu gì về dân sự và không đề nghị được nhận lại xe. Mặt khác, sau khi mua xe anh Th đã thực hiện đăng ký sang tên tại cơ quan có thẩm quyền; kết quả tra cứu phương tiện xác định xe máy Honda SH 150i, màu đen, BKS: 36B8-64402, SK: RLHKF1434FY044658; SM: KF14E0144716 đăng ký chủ sở hữu anh Nhữ Mai Th và xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, có căn cứ xác định anh Th là người quản lý hợp pháp nên trả lại anh Th.

- Sau khi chiếm đoạt, bị cáo thu lợi bất chính là 100.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 93.400.000 đồng, còn lại 6.600.000 đồng cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Chu Thanh T, anh Tống Đức H và anh Lê Khắc H không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

4. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Trả lại chị D Thị T 01 điện thoại di động màu xanh, kiểu dáng OPPO A12, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao sim 1: 0965295834, imei 1: 864036048329477, sim 2: 0858370126, imei 2: 864036048329469.

- Trả lại anh Nhữ Mai Th xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i, màu đen, BKS: 36B8-64402, SK: RLHKF1434FY044658; SM: KF14E0144716.

Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với xe máy này thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 194/22 ngày 19/7/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

- Buộc bị cáo Vũ Văn D phải nộp 6.600.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh H, anh Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T, anh H, chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Quang